

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch và Dự toán tổ chức Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 793/QĐ-UBDT, ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho Văn phòng Ủy ban;

Căn cứ Quyết định số 593/QĐ-TCTK ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành Phương án Điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch và Dự toán tổ chức Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019.

(Kế hoạch và Dự toán chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /...*oa*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BT, CN UBDT (đề b/c);
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, Vụ KHTC (5).*g*

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Lê Sơn Hải



KẾ HOẠCH
tổ chức Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội
của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

*(Kèm theo Quyết định số: 226 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Hình thành hệ thống thông tin, số liệu thống kê phản ánh thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

1.2. Theo dõi, giám sát cuộc điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số.

1.3. Tiếp nhận và xây dựng phương án quản lý, khai thác sử dụng thông tin, số liệu của cuộc điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số.

2. Yêu cầu

2.1. Bảo đảm thông tin điều tra được khai thác đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng phạm vi quy định;

2.2. Bảo mật thông tin cá nhân thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;

2.3. Xây dựng được phương án, phần mềm quản lý, khai thác sử dụng thông tin, số liệu của cuộc điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số để các Bộ, ngành, cơ quan trung ương và Ban Dân tộc các địa phương tiếp cận một cách có hệ thống phục vụ công tác nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Thành lập Ban Chỉ đạo và Ban Giám sát điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

Trưởng ban: Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc

Thành viên: Lãnh đạo và chuyên viên các Vụ, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban Dân tộc

Thường trực: Vụ Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Tháng 5/2019

2. Rà soát các chỉ tiêu điều tra phiếu hộ, phiếu xã, hoàn thiện phiếu điều tra hộ, phiếu điều tra xã

Thời gian thực hiện: Tháng 3, 4, 5, 6/2019

3. Xây dựng danh mục và thuật toán biên soạn biểu mẫu ra cho hệ thống thông tin tích hợp quản lý, lưu trữ và khai thác, sử dụng dữ liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số, phần mềm báo cáo chế độ thống kê công tác dân tộc

Thời gian thực hiện: Từ tháng 4/2019

3.1. Lập Đề cương và Dự toán chi tiết “Xây dựng danh mục và thuật toán biên soạn biểu mẫu ra cho hệ thống thông tin tích hợp quản lý, lưu trữ và khai thác, sử dụng dữ liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số, phần mềm báo cáo chế độ thống kê công tác dân tộc”

Tháng 4-6/2019

3.2. Thực hiện “Xây dựng danh mục và thuật toán biên soạn biểu mẫu ra cho hệ thống thông tin tích hợp quản lý, lưu trữ và khai thác, sử dụng dữ liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số, phần mềm báo cáo chế độ thống kê công tác dân tộc”

Từ tháng 6/2019

4. Các đoàn công tác chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban, Vụ Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Từ tháng 5/2019

5. Tham dự tập huấn điều tra cấp trung ương do Tổng cục Thống kê tổ chức

Thời gian thực hiện: Tháng 8/2018

6. Tổ chức 02 cuộc Hội thảo xây dựng nội dung giám sát của Ủy ban Dân tộc

6.1. Hội thảo xây dựng nội dung giám sát, kiểm tra công tác tập huấn của cấp tỉnh, huyện và giám sát, kiểm tra công tác tuyên truyền

Thời gian thực hiện: 01 ngày, dự kiến vào tháng 8/2019

Địa điểm: Tại Hà Nội

Chủ trì: Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc, Lãnh đạo Vụ Kế hoạch - Tài chính

Số lượng đại biểu: 53 người (Ban chỉ đạo, ban giám sát, Vụ Kế hoạch - Tài chính, các Vụ, đơn vị thuộc UBNDT)

6.2. Hội thảo xây dựng nội dung giám sát, kiểm tra thu thập thông tin tại thực địa

Thời gian thực hiện: 01 ngày, dự kiến vào tháng 9/2019

Địa điểm: Tại Hà Nội

Chủ trì: Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc, Lãnh đạo Vụ Kế hoạch - Tài chính

Số lượng đại biểu: 53 người (Ban chỉ đạo, ban giám sát, Vụ Kế hoạch - Tài chính, các Vụ, đơn vị thuộc UBDDT)

7. Tổ chức các đoàn giám sát, kiểm tra công tác tập huấn cấp tỉnh, huyện

Dự kiến 10 đoàn giám sát

Thời gian thực hiện: Tháng 9/2019

8. Tổ chức các đoàn giám sát, kiểm tra thu thập thông tin tại thực địa

Dự kiến 10 đoàn giám sát

Thời gian thực hiện: Tháng 10/2019

9. Chỉ đạo tuyên truyền cho điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội 53 dân tộc thiểu số năm 2019

Đối tượng: Công thông tin điện tử UBDDT, Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc, các ấn phẩm cấp không thu tiền theo Quyết định số 45/QĐ-TTg.

Thời gian thực hiện: Tháng 8, 9, 10/2019

10. Tổ chức 05 cuộc Hội thảo lấy ý kiến rà soát, thẩm tra kết quả điều tra

Thời gian thực hiện: từ tháng 01/2020

11. Phối hợp với Tổng cục Thống kê xây dựng phần mềm ngoại tuyến sử dụng đĩa CD khai thác kết quả điều tra 53 dân tộc thiểu số năm 2019

Thời gian thực hiện: Tháng 6-12/2020

12. Xây dựng, biên soạn và phát hành báo cáo sơ bộ kết quả điều tra 53 dân tộc thiểu số năm 2019

Thời gian thực hiện: năm 2020

13. Hội nghị tổng kết, khen thưởng và họp báo công bố kết quả điều tra,

Thời gian thực hiện: Quý 3/2020

14. Tổng hợp báo cáo kết quả điều tra cấp trung ương và tổng hợp báo cáo kết quả điều tra của 54 tỉnh

Thời gian thực hiện: Quý 2 và Quý 3/2020

15. Biên soạn, phát hành và phổ biến các ấn phẩm điều tra thu thập thông tin thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

15.1. Báo cáo kết quả chính thức Điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

15.2. Chuyên khảo về thu nhập và đời sống của người dân tộc thiểu số qua Điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

15.3. Chuyên khảo về nhà ở và điều kiện sinh hoạt của người dân tộc thiểu số qua Điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

15.4. Chuyên khảo về tình trạng hôn nhân và độ tuổi kết hôn của người dân tộc thiểu số qua Điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

15.5. Chuyên khảo về mức sinh, mức chết của người dân tộc thiểu số qua Điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

15.6. Phân tích chuyên sâu về tình trạng học vấn và trình độ chuyên môn kỹ thuật của người dân tộc thiểu số

15.7. Atlas về các đặc trưng cơ bản của 53 dân tộc thiểu số Việt Nam

15.8. Tổng hợp kết quả điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

Thời gian thực hiện: Quý 2, 3, 4/2020

16. Xây dựng hệ thống thông tin tích hợp dữ liệu phục vụ quản lý, lưu trữ, khai thác và sử dụng dữ liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số năm 2019

Thời gian thực hiện: Năm 2020

17. Xây dựng cơ sở dữ liệu về dân tộc thiểu số từ kết quả điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

Thời gian thực hiện: Năm 2020

18. Đào tạo, tập huấn, chuyển giao phần mềm khai thác đến 52 tỉnh vùng có cơ quan công tác dân tộc

Thời gian thực hiện: Năm 2020

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện: 31.488.000.000 đồng (Ba mươi một tỷ, bốn trăm tám mươi tám triệu đồng chẵn).

Trong đó, kinh phí được giao năm 2019: 3.700.000.000 đồng (Ba tỷ, bảy trăm triệu đồng chẵn)

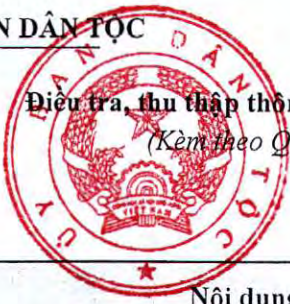
IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Kế hoạch - Tài chính là đơn vị đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan, các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban tham mưu triển khai kế hoạch được phê duyệt.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Giám sát, các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch này.

3. Văn phòng Ủy ban phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ động bố trí kinh phí được giao để thực hiện Kế hoạch này./.

ỦY BAN DÂN TỘC



DỰ TOÁN KINH PHÍ

Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019

(Kèm theo Quyết định số: 226/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2019

của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	NĂM 2019				3.700.000	
1	Hội thảo xây dựng nội dung giám sát điều tra, thu thập thông tin thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2015 (2 cuộc x 2 buổi)				76.740	
	Chủ trì (1 người x 2 cuộc x 2 buổi)	người/buổi	4	1500	6.000	
	Thư ký (1 người x 2 cuộc x 2 buổi)	người/buổi	4	500	2.000	
	Đại biểu (50 người x 2 cuộc x 2 buổi)	người/buổi	200	200	40.000	
	Báo cáo trình bày tại Hội thảo (6 báo cáo x 2 cuộc)	báo cáo	12	2000	24.000	
	Hoa quả, Giải khát giữa giờ (52 người x 2 cuộc)	người/buổi	104	15	1.560	
	Photo tài liệu, Văn phòng phẩm (53 bộ x 2)	bộ	106	30	3.180	
2	Các đoàn công tác tham dự tập huấn cấp trung ương do Tổng cục Thống kê tổ chức, các đoàn giám sát tập huấn cấp tỉnh, huyện, giám sát thu thập thông tin thực địa và giám sát tuyên truyền; đoàn giám sát kiểm tra, phúc tra, các đoàn công tác chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban và Vụ Kế hoạch Tài chính				550.000	
3	Chi khác (photo tài liệu, văn phòng phẩm, làm thêm giờ...)				73.685	
4	Xây dựng danh mục và thuật toán biên soạn biểu mẫu ra cho hệ thống thông tin tích hợp quản lý, lưu trữ và khai thác, sử dụng dữ liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số, phần mềm báo cáo chế độ thống kê công tác dân tộc				2.999.575	
4.1	Xây dựng đề cương và dự toán chi tiết "Xây dựng danh mục và thuật toán biên soạn biểu mẫu ra cho hệ thống thông tin tích hợp quản lý, lưu trữ và khai thác, sử dụng dữ liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số, phần mềm báo cáo chế độ thống kê công tác dân tộc"				99.575	
4.2	Xây dựng danh mục và thuật toán biên soạn biểu mẫu ra cho hệ thống thông tin tích hợp quản lý, lưu trữ và khai thác, sử dụng dữ liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số, phần mềm báo cáo chế độ thống kê công tác dân tộc				2.900.000	
	NĂM 2020				27.788.000	
5	Hội thảo rà soát, thẩm tra kết quả điều tra (5 cuộc x 2 buổi)				316.300	
	Chủ trì (1 người x 5 cuộc x 2 buổi)	người/buổi	10	1500	15.000	
	Thư ký (1 người x 5 cuộc x 2 buổi)	người/buổi	10	500	5.000	
	Đại biểu (50 người x 5 cuộc x 2 buổi)	người/buổi	500	200	100.000	
	Báo cáo trình bày tại Hội thảo (6 báo cáo x 5 cuộc)	báo cáo	30	2000	60.000	
	Hội trường	ngày	5	15.000	75.000	
	Maket, hoa		5	4.000	20.000	
	Máy chiếu + Màn	bộ	5	3.000	15.000	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	Hoa quả, Giải khát giữa giờ (52 người x 5 cuộc)	người/buổi	260	40	10.400	
	Photo tài liệu, Văn phòng phẩm (53 bộ x 5)	bộ	265	60	15.900	
6	Công bố kết quả điều tra					
	Hội nghị công bố kết quả điều tra				396.000	
6.1	Hội trường	ngày	1	35.000	35.000	
6.2	Maket, hoa		1	20.000	20.000	
6.3	Nước uống	người	300	40	12.000	
6.4	Máy chiếu + Màn	bộ	2	5.000	10.000	
6.5	In tài liệu, Đĩa CD giới thiệu, túi đựng		300	200	60.000	
6.6	In bằng khen, khung bằng khen	cái	30	300	9.000	
6.7	Khen thưởng				150.000	
6.8	Bồi dưỡng phóng viên báo chí phát thanh, truyền hình	người	50	200	10.000	
6.9	Mời cơm trưa đại biểu tham dự	người	300	300	90.000	
7	Tổng hợp báo cáo kết quả điều tra trung ương		1	30.000	30.000	
8	Tổng hợp báo cáo kết quả điều tra 54 tỉnh	Báo cáo	54	10.000	540.000	
9	Biên soạn, phát hành các ấn phẩm của cuộc điều tra				1.215.000	
9.1	Báo cáo kết quả sơ bộ	cuốn	500	150	75.000	
9.2	Báo cáo kết quả chính thức	cuốn	600	250	150.000	
9.3	Chuyên khảo về thu nhập và đời sống của người DTTS	cuốn	600	250	150.000	
9.4	Chuyên khảo về nhà ở và điều kiện sinh hoạt của người DTTS	cuốn	600	250	150.000	
9.5	Chuyên khảo tình trạng hôn nhân và độ tuổi kết hôn của người DTTS	cuốn	600	250	150.000	
9.6	Chuyên khảo mức sinh và mức chết của người DTTS	cuốn	600	250	150.000	
9.7	Báo cáo phân tích chuyên sâu về tình trạng học vấn và trình độ chuyên môn kỹ thuật của người DTDT	cuốn	600	250	150.000	
9.8	Atlas về các đặc trưng cơ bản của 53 DTTS	cuốn	800	300	240.000	
8	In Sách Tổng hợp kết quả điều tra thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019	Cuốn	1.000	500	500.000	
	Kích thước: 18cm x 26 cm, 600 trang ruột. Giấy in: Ruột giấy bãi bằng 70g/m ² - DD, in 1 màu, bìa giấy 350g/m ² ; gấp mép 15cm, in 4 màu cán láng.					
9	Xây dựng cơ sở dữ liệu về dân tộc thiểu số từ kết quả điều tra dtts năm 2019				10.000.000	
9.1	Xây dựng cơ sở dữ liệu metadata, nhóm chỉ tiêu, phân tổ dữ liệu				550.000	
9.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu vi mô số liệu điều tra theo các phân tổ				500.000	
9.3	Xây dựng cơ sở dữ liệu trung gian (Datamart)				450.000	
9.4	Xây dựng các khối dữ liệu đa chiều (Analysis service)				1.300.000	
9.5	Xây dựng công cụ cập nhật và hiển thị kết quả các ấn phẩm				550.000	
9.6	Xây dựng công cụ hiển thị metadata, nhóm chỉ tiêu, phân tổ dữ liệu				350.000	
9.7	Xây dựng công cụ cập nhật cơ sở dữ liệu vi mô				650.000	
9.8	Xây dựng công cụ cập nhật từ cơ sở dữ liệu vi mô vào cơ sở dữ liệu trung gian				550.000	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
9.9	Xây dựng công cụ cập nhật từ cơ sở dữ liệu trung gian vào khối dữ liệu đa chiều (Analysis service)				350.000	
9.10	Xây dựng công cụ khai thác các khối dữ liệu đa chiều trên internet				1.500.000	
9.11	Xây dựng công cụ vẽ biểu đồ dữ liệu vừa khai thác				750.000	
9.12	Xây dựng các lớp nền bản đồ tỉnh/huyện thời điểm 1/10/2019				850.000	
9.13	Xây dựng công cụ hiển thị dữ liệu trên nền bản đồ				900.000	
9.14	Xây dựng CSDL, công cụ quản lý, phân quyền người sử dụng				750.000	
10	Tiếp tục Xây dựng hệ thống thông tin tích hợp phục vụ quản lý, lưu trữ, khai thác và sử dụng dữ liệu điều tra 53 dân tộc thiểu số năm 2019				7.220.000	
10.1	Xây dựng phần mềm khai thác cho dữ liệu chuyên đề				2.050.000	
10.2	Phần mềm cập nhật dữ liệu cho các đầu mối cơ quan công tác dân tộc				1.870.000	
10.3	Hệ thống phần mềm hỗ trợ kỹ thuật tích hợp báo cáo thống kê và kết quả điều tra năm 2019				1.950.000	
10.4	Phần mềm hỗ trợ khai thác trên cổng thông tin điện tử				1.350.000	
11	Đào tạo, chuyển giao phần mềm khai thác đến 52 tỉnh vùng có cơ quan công tác dân tộc				7.505.000	
	Chi tiết tại biểu tập huấn kèm theo					
12	Chi khác (Photo, Văn phòng phẩm, làm thêm giờ ...)				65.700	
	TỔNG CỘNG				31.488.000	

Bằng chữ: Ba mươi một tỷ, bốn trăm tám mươi tám triệu đồng./.